



Tuyên Quang

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

NĂM THỨ 61

Số 12 (48)

20 tháng 9 năm 2025

29 tháng Bảy, Ất Tỵ

Cuối tuần

Báo điện tử:

baotuyenquang.com.vn



CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025 - 2030



*Phát huy sức mạnh tổng hợp,
hiện thực hóa khát vọng phát triển*





Các đại biểu cắt băng khánh thành dự án đầu tư xây dựng cầu và tuyến đường tránh trung tâm xã Sơn Dương.

Phát huy sức "mạnh tổng hợp, hiện thực hóa khát vọng phát triển



Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Hào A Lệnh.

Phóng viên: Thưa đồng chí, trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, tỉnh Tuyên Quang đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực. Đồng chí có thể khái quát những kết quả nổi bật của nhiệm kỳ này?

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Hào A Lệnh:

Nhiệm kỳ vừa qua, Đảng bộ tỉnh đã bám sát chủ trương của Đảng, Nhà nước, cụ thể hóa bằng các nghị quyết, chương trình, đề án phù hợp với thực tiễn. Nhờ đó, chúng ta đạt được nhiều thành tựu toàn diện, có những bước tiến vượt bậc.

Trước hết, về kinh tế, tỉnh tập trung phát triển hạ tầng, đặc biệt là giao thông. Việc đưa vào hoạt động tuyến Cao tốc Phú Thọ - Tuyên Quang là dấu mốc quan trọng, tạo động lực phát triển, rút ngắn khoảng cách với Thủ đô và các tỉnh lân cận.

Hệ thống hạ tầng khác như quốc lộ, đường liên xã, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa, chợ, kênh phân phối hàng hóa cũng được đầu tư đồng bộ, góp phần cải thiện đời sống Nhân

dân và mở rộng giao thương.

Về xây dựng Đảng, tỉnh đã nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Trung ương, khẩn trương hoàn thành việc hợp nhất đơn vị hành chính, kiện toàn bộ máy chính quyền hai cấp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ từ tỉnh đến cơ sở. Ngay sau hợp nhất, tỉnh ban hành và điều chỉnh kế hoạch phù hợp, bảo đảm sự vận hành thông suốt.

Có thể khẳng định, đến cuối nhiệm kỳ, hầu hết các chỉ tiêu cơ bản đều hoàn thành, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn 2025 - 2030.

Phóng viên: Trong bối cảnh dịch bệnh, thiên tai và xuất phát điểm kinh tế còn nhiều khó khăn, tỉnh vẫn đạt được kết quả quan trọng. Đồng chí có thể chia sẻ đâu là thành quả mang tính "bứt phá", được coi như "kỳ tích" của nhiệm kỳ vừa qua?

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Hào A Lệnh:

Nhiệm kỳ 2020 - 2025 diễn ra trong bối cảnh rất nhiều khó khăn. Dịch COVID-19, khủng hoảng kinh tế toàn cầu, thiên tai, bão lũ, đặc biệt là cơn bão

NHIỆM KỲ 2020 - 2025, ĐẢNG BỘ TỈNH TUYÊN QUANG ĐÃ ĐẠT NHIỀU THÀNH TỰU QUAN TRỌNG, ĐỂ LẠI DẤU ẤN TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ. TRƯỚC THÈM ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ NHẤT, ĐỒNG CHÍ HẦU A LỆNH, ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, BÍ THƯ TỈNH ỦY TUYÊN QUANG ĐÃ CÓ CUỘC TRAO ĐỔI VỚI PHÓNG VIÊN BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH TUYÊN QUANG VỀ NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT, THÁCH THỨC VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA TỈNH TRONG NHIỆM KỲ 2025 - 2030.



Đại biểu trò chuyện cùng người dân nơi có công trình cầu và đường tránh trung tâm xã Sơn Dương.

số 3 Yagi đã gây thiệt hại nặng nề. Trong tình thế đó, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã kịp thời điều chỉnh kịch bản tăng trưởng, ứng phó hiệu quả để khắc phục hậu quả, ổn định đời sống Nhân dân và giữ vững đà phát triển.

Thành tích nổi bật nhất và ấn tượng nhất có lẽ là về việc phát triển cơ sở hạ tầng, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội vẫn đạt mục tiêu, đặc biệt là các chỉ tiêu chủ yếu như là tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công và đảm

bảo chính sách an sinh xã hội trên địa bàn.

Một kết quả để lại dấu ấn đậm nét trong nhiệm kỳ là Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát. Trong nhiệm kỳ, toàn tỉnh đã hỗ trợ gần 40.000 căn nhà, trong đó 15.000 căn cho hộ nghèo, gia đình khó khăn theo chương trình phát động của Thủ tướng Chính phủ. Đây là khối lượng công việc khổng lồ nhưng nhờ quyết tâm chính trị cao và sự đồng lòng của Nhân dân, chúng ta đã hoàn thành, được Trung ương ghi

nhận và đánh giá là "kỳ tích" của Tuyên Quang.

Phóng viên: Sau sáp nhập, quy mô tỉnh lớn hơn, điều kiện tự nhiên đa dạng hơn nhưng cũng nảy sinh nhiều vấn đề khó khăn, phức tạp. Bên cạnh thành tựu, điều gì khiến đồng chí trân trọng nhất trong nhiệm kỳ mới?

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Hào A Lệnh:

Sau hợp nhất, Tuyên Quang có diện tích gần 14.000 km², dân số hơn 2 triệu người, đứng thứ 7 cả nước. Địa hình trải dài từ Trung du đến vùng núi cao,



Bí thư Tỉnh ủy Tuyên Quang Hầu A Lềnh kiểm tra tiến độ thi công Đập dâng nước tạo cảnh quan trên sông Lô, phường Hà Giang 1.

có đường biên giới giáp hai tỉnh Vân Nam và Quảng Tây (Trung Quốc). Đây vừa là lợi thế, vừa là thách thức lớn.

Điều tôi trăn trở nhất là tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn cao, đặc biệt ở các xã vùng sâu, vùng xa. Sản xuất của người dân vẫn manh mún, nhỏ lẻ, chưa khai thác được hết tiềm năng.

Hạ tầng kinh tế - xã hội tuy được quan tâm đầu tư nhưng chưa đồng bộ, nhất là giao thông chiến lược.

Đội ngũ cán bộ cơ sở tuy đã bổ sung nhưng cơ cấu chưa hợp lý, chất lượng còn hạn chế. Đây là những vấn đề trọng tâm cần được bàn thảo và có giải pháp căn cơ trong nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Phóng viên: Thưa đồng chí, bên cạnh khó khăn, Tuyên Quang có những lợi thế riêng nào để bắt phá trong giai đoạn tới?

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Hầu A Lềnh:

Tuyên Quang là vùng đất lịch sử cách mạng. Thủ đô Khu Giải phóng, Thủ đô Kháng chiến, đó là niềm tự hào và cũng là trách nhiệm của tỉnh trong việc chăm lo đời sống Nhân dân.

Chúng ta có tiềm năng du lịch phong phú: cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa, di tích lịch sử. Trong những năm qua, du lịch Tuyên Quang từng bước khẳng định vị thế trên bản đồ quốc gia và quốc tế.

Ngoài ra, tỉnh có hệ sinh thái rừng đa dạng, tỷ lệ che phủ trên 60%, cùng nguồn khoáng sản, thủy điện, điện gió và năng lượng tái tạo dồi dào. Nếu được khai thác hợp lý, đây sẽ là động lực quan trọng thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững.

Phóng viên: Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ mới xác định phương châm "Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển". Đồng chí có thể nhấn mạnh những giải pháp trọng tâm để Tuyên Quang bắt phá?

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Hầu A Lềnh:

Trong dự thảo nghị quyết trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã xác định rõ mục tiêu tổng quát, các nhóm chỉ tiêu chủ yếu, đồng thời đề ra những nhiệm vụ trọng tâm và các khâu đột phá cần tập trung

thực hiện trong nhiệm kỳ mới.

Trước hết, về mục tiêu tổng quát, Tuyên Quang phấn đấu trở thành tỉnh phát triển trung bình khá của vùng Trung du và miền núi phía Bắc. Để đạt được mục tiêu này, tỉnh đặt ra 18 nhóm chỉ tiêu quan trọng, bao quát các lĩnh vực: phát triển kinh tế; văn hóa - xã hội, an sinh; quốc phòng - an ninh, đối ngoại; và xây dựng Đảng.

Về chỉ tiêu kinh tế, tỉnh phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt từ 10%/năm trở lên; thu ngân sách đến cuối nhiệm kỳ tăng gấp đôi hiện nay; thu nhập bình quân đầu người tăng từ 65 triệu đồng lên 95 triệu đồng/năm.

Về văn hóa - xã hội, tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng y tế, giáo dục và văn hóa - ba lĩnh vực then chốt, trực tiếp nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

Về quốc phòng - an ninh và đối ngoại, quyết tâm xây dựng thế trận lòng Dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân vững chắc; bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới quốc

gia; giữ vững trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư, phát triển.

Trong các khâu đột phá, có ba nội dung then chốt.

Thứ nhất, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, đặc biệt là hệ thống kết cấu đường giao thông. Tỉnh quyết tâm hoàn thành hệ thống đường Cao tốc kết nối Phú Thọ - Tuyên Quang - cửa khẩu Thanh Thủy với chiều dài 165 km. Đây là trục đường huyết mạch bảo đảm kết nối liên vùng, thông suốt với Thủ đô Hà Nội và các tỉnh miền núi phía Bắc. Song song với đó là nâng cấp, mở rộng các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ và tuyến đường ngang kết nối các trung tâm kinh tế, các khu công nghiệp, khu du lịch trọng điểm. Phát triển đồng bộ hạ tầng đô thị, hạ tầng xã hội, hạ tầng số, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển nhanh và bền vững.

Thứ hai, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Cơ cấu lại, bổ sung đội ngũ cán bộ còn thiếu; chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ có năng lực phục vụ cho các ngành kinh tế mũi nhọn, du lịch, công nghiệp, giáo dục, y tế. Đồng thời, đào tạo nguồn lao động chất lượng cao để đáp ứng yêu cầu phát triển của các khu công nghiệp, khu kinh tế, tạo việc làm ổn định cho Nhân dân.

Thứ ba, đột phá trong xây dựng Đảng. Tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, bắt đầu từ chỉ bộ; gắn hoạt động chỉ bộ với chuyển đổi số và cải cách hành chính trong Đảng; bảo đảm mỗi cán bộ, đảng viên thực sự gương mẫu, tận tâm, tận lực vì công việc, vì Nhân dân.

Phóng viên: Xin đồng chí cho biết, đâu là điểm mới của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030? Những việc cần làm ngay sau Đại hội để nghị quyết sớm đi vào cuộc sống là gì, thưa đồng chí?

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Hầu A Lềnh:

Điểm mới của nhiệm kỳ này là Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã chỉ đạo đồng thời hai nhiệm vụ: xây dựng dự thảo nghị quyết và xây dựng các chương trình hành động. Các chương trình hành động bao trùm tất cả các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại và công tác xây dựng Đảng. Đây chính là những kế hoạch dài hạn cho cả nhiệm kỳ 5 năm, trong đó mỗi nội dung đều được xác định rõ sản phẩm đầu ra, thẩm quyền phê duyệt, thời gian hoàn thành và nguồn lực thực hiện.

Ngay sau Đại hội, các nghị quyết sẽ nhanh chóng được cụ thể hóa thành kế hoạch, nghị quyết chuyên đề để triển khai ngay từ năm đầu tiên. Ngay trong tháng 9/2025, tỉnh sẽ hoàn thành việc ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ trong toàn hệ thống. Đến cuối năm 2025, cơ bản các nghị quyết, kế hoạch triển khai sẽ được ban hành đầy đủ. Đây là sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương và được các tỉnh, thành ủy trong cả nước, trong đó có Tuyên Quang thực hiện đồng bộ.

Với cách làm này, tỉnh sẽ chủ động hơn về thời gian, nguồn lực và kế hoạch, dành trọn 4 năm tiếp theo để tập trung triển khai, kiểm tra, giám sát, qua đó bảo đảm thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Xin trân trọng cảm ơn đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đã dành thời gian trả lời phỏng vấn Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang. Tin rằng, dưới sự lãnh đạo của BCH Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tuyên Quang sẽ phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, hiện thực hóa khát vọng phát triển, xây dựng tỉnh ngày càng giàu đẹp, văn minh, đời sống Nhân dân ngày càng ấm no, hạnh phúc.

Thực hiện: CHỨC HUYNH



Flamingo Tân Trào là điểm đến hấp dẫn du khách trong và ngoài tỉnh.

Giữ bản sắc Khai phá không gian phát triển mới

■ LÊ MINH HOAN



Gian hàng OCOP Tuyên Quang thu hút du khách tại Triển lãm thành tựu đất nước "80 năm hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc" được tổ chức tại Hà Nội.
Ảnh: HOÀNG NIỀM

Có lần ngồi ở một bản làng bên sườn núi Tây Côn Lĩnh, nghe tiếng khèn Mông ngân nga giữa buổi chiều lãng đãng. Bên kia, ở ven sông Lô, lại thấy điệu hát Then của người Tày dúi đặt cất lên từ mái nhà sàn. Hai âm điệu tưởng chừng xa cách, nhưng lại hòa quyện trong một miền đất vừa có núi non trùng điệp, vừa có dòng sông hiền hòa. Giờ đây, Tuyên Quang và Hà Giang cùng chung một không gian hành chính mới, chẳng phải bản sắc nơi đây sẽ như một bức thổ cẩm đa sắc, càng thêm lấp lánh, càng thêm tự hào hay sao?.

Du lịch cộng đồng - đánh thức miền di sản

TUYÊN Quang - Hà Giang vốn đã nổi tiếng với du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng. Nhưng khi hợp nhất, một không gian du lịch liên vùng sẽ rộng mở hơn.

Nà Hang - Lâm Bình - Bắc Mê: liên kết tạo thành "Hạ Long cạn" giữa đại ngàn, vừa có sông Gâm, hồ thủy điện, vừa có núi Pắc Tà, thác Khuổi Nhi.

Cao nguyên đá Đồng Văn - ruộng bậc thang Hoàng Su Phì - thung lũng Thượng Lâm: kết nối thành một tuyến trải nghiệm văn hóa nông nghiệp vùng cao.

Lễ hội Thành Tuyên - Lễ hội Hoa Tam giác mạch: nếu phối hợp đồng bộ, sẽ không chỉ thu hút khách về mùa lễ hội, mà còn tạo "mùa du lịch quanh năm".

Đứng bên bờ sông Gâm xanh biếc, nghe tiếng khèn Mông rộn ràng như tiếng gọi của núi, nghe điệu hát Then ngân nga như gió lướt qua rừng cọ... mới thấy quê hương Tuyên Quang - Hà Giang giàu bản sắc biết bao nhiêu.

Du lịch cộng đồng - nghe tưởng như xa vời, mà thực ra gần gũi lắm. Nó nằm trong nếp nhà sàn khói bếp, trong chum rượu ngô nồng men, trong bàn tay bà gói xôi ngũ sắc, trong tiếng cười trẻ con chạy quanh sân. Nó là câu chuyện thật, là tình người thật, là hồn vía quê mình.

Người dân bản địa trở thành chủ thể của phát triển du lịch cộng đồng. Chính căn bếp, món ăn, mái nhà, khung cửi, thửa ruộng, câu hát sẽ là sản phẩm hấp dẫn du khách. Du lịch không chỉ để bán dịch vụ, mà còn là trao tặng trải nghiệm sống, để du khách "chạm" vào hồn cốt vùng cao.

Khách đến không chỉ để ăn cơm, ngủ một đêm. Họ đến để nghe ta kể: vì sao lá rừng lại nhuộm xôi thành năm màu? Vì sao Lễ Cấp sắc của người Dao lại thiêng liêng? Vì sao tiếng hát Páo dung ngân nga cả bản làng trong đêm hội? Khi ta kể bằng trái tim, khách nhớ mãi, như nhớ câu hát ru mẹ ngày nào.

Mỗi bản, mỗi làng là một điểm sáng. Khi ta giữ rừng, giữ suối, giữ phong tục, giữ tiếng cười - ấy là giữ lấy vốn liếng. Khách đến học được bài học sống hòa hợp với thiên nhiên, còn ta thì có thêm niềm tin, có thêm sinh kế. Du lịch cộng đồng là con đường để bà con vừa giữ bản sắc, vừa làm giàu trên chính quê mình.

Ngày nay, khi Tuyên Quang sánh bước cùng cả nước, du lịch cộng đồng sẽ là cây cầu nối bản làng với thế giới. Khách đến rồi đi, nhưng trong tim họ còn mãi dư âm tiếng khèn, hương rượu ngô, vị xôi ngũ sắc, điệu Then ngọt ngào.

Hãy làm cho bản làng rộn ràng tiếng cười, hãy làm cho những phiên chợ đông vui, hãy làm cho khách đến phải ước: "Giá như tôi được ở lại thêm vài ngày nữa". Như bà con ta vẫn hát: "Nước suối trong lành, cơm rừng ngọt lịm, tình người rộng mở - ấy mới là du lịch thật sự".

Hãy cùng nhau giữ hồn bản sắc, để bản làng mình không chỉ sáng lên bởi ánh đèn điện, mà còn sáng bởi ánh mắt tự hào, bởi tiếng khèn rộn rã, bởi niềm vui cùng nhau dựng xây tương lai.

Hãy cùng nhau:

Giữ rừng, giữ suối - giữ lấy nguồn cội.

Giữ lời ca, điệu khèn - giữ lấy bản sắc.

Giữ nếp nhà, mâm cơm - giữ lấy

tình người.

Để hôm nay khách đến là bạn, ngày mai khách trở lại là người thân.

Để mỗi bản, mỗi làng rộn rã tiếng cười, sáng lên niềm tự hào.

Để Tuyên Quang mình rực rỡ như tấm thổ cẩm nhiều màu, sánh vai cùng bạn bè năm châu.

Giữ bản sắc để phát triển

Một vùng đất có nhiều dân tộc thiểu số cùng sinh sống chính là kho báu văn hóa vô giá. Người Dao Đỏ với Lễ Cấp sắc, người Pà Thẻn với điệu múa lửa, người Nùng với làn điệu Sli, người Mông với tiếng khèn, người Tày với câu Then, người Cao Lan với hội Lồng Tồng... Tất cả như tấm thổ cẩm rực rỡ nhiều màu. Nếu ai cũng giữ, ai cũng thêm hoa văn của dân tộc mình, thì cả tỉnh ta sẽ thành một bức tranh khổng lồ, làm khách phương xa trầm trồ.

Nếu biết giữ gìn, tôn vinh và phát huy, bản sắc ấy không chỉ là ký ức, mà còn trở thành nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội. Văn hóa không chỉ để ngắm nhìn, để hoài niệm, mà còn để kết nối, để trao đổi, để tạo ra giá trị mới trong bối cảnh hội nhập.

Cùng với đó là kho tàng ẩm thực vô giá. Một bát cháo ấu tẩu vừa thơm vừa ấm, một miếng thịt trâu gác bếp, một chén rượu ngô cay nồng... tưởng chỉ để ăn uống, mà hóa ra lại là bản đồ dẫn khách đi sâu vào hồn quê. Hãy kể cho họ nghe: "Ngày xưa, món này chỉ đãi khách quý", "Món kia để giữ ấm giữa mùa đông rét buốt"... để mỗi món ăn thành một câu chuyện tình đất tình người.

Nếu coi Tuyên Quang và Hà Giang hợp nhất là một cơ thể, thì bản sắc dân tộc chính là dòng máu chảy trong

huyết quản. Kinh tế có thể tạo nên sức mạnh, hạ tầng có thể mở ra đường đi, nhưng văn hóa - bản sắc mới là linh hồn để giữ vùng đất sống động, để phát triển có chiều sâu.

Tin rằng, khi mỗi tấm vải thổ cẩm được dệt lên, khi mỗi câu hát Then, tiếng khèn, điệu múa được ngân vang, thì ấy chính là lúc vùng đất này đang tạo dựng cho mình một "không gian phát triển mới" - vừa giữ hồn cốt ngàn đời, vừa mở ra cánh cửa tương lai.

Làng nghề - OCOP: Từ sản phẩm đến câu chuyện

Khi nói đến phát triển sản phẩm OCOP, nhiều người thường nghĩ tới bao bì, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc. Nhưng gốc rễ nằm ở câu chuyện bản địa.

Chè Shan tuyết ở Nà Hang, Hoàng Su Phì, Xín Mần không chỉ là vị chất ngọt, mà còn là "lá chè ngàn tuổi" bám đá núi sương giăng.

Mật ong bạc hà của Hà Giang không chỉ là vị ngọt, mà còn là "giọt tinh túy từ đá núi và gió trời".

Vịt Minh Hương, Cam sành Hàm Yên, gạo nếp Khẩu Mang, miến dong Nà Hang - mỗi sản phẩm đều chứa đựng một ký ức tập thể, một câu chuyện văn hóa.

Khi một sản phẩm OCOP gắn với làng nghề, gắn với trải nghiệm du lịch, thì giá trị không chỉ là hàng hóa, mà còn là ký ức - trải nghiệm - niềm tin.

Phát triển kinh tế - xã hội từ bản sắc

Phát huy bản sắc dân tộc không có nghĩa là quay về quá khứ, mà là bước ra tương lai từ gốc rễ truyền thống.

Kinh tế: Du lịch cộng đồng, làng nghề, sản phẩm OCOP tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập.

Xã hội: Gắn kết cộng đồng, giữ gìn phong tục tập quán, trao truyền thế hệ.

Môi trường: Khai thác văn hóa - sinh thái gắn liền bảo tồn rừng, nguồn nước, cảnh quan.

Một chiến lược phát triển bền vững sẽ bắt đầu từ con người địa phương - để họ tự tin rằng bản sắc dân tộc không làm họ lạc hậu, mà làm họ khác biệt, nổi bật, có giá trị trong một thế giới phẳng.

ĐẤT VÀ NGƯỜI XỨ TUYỀN

Kết nối du lịch văn hóa - lịch sử - tâm linh

■ HOÀNG HÀ

Sau khi sáp nhập đơn vị hành chính, tỉnh Tuyên Quang có cơ hội lớn để khai thác và phát huy những giá trị văn hóa, di sản gắn với du lịch, lịch sử tâm linh phong phú. Đây không chỉ là hướng đi nhằm gìn giữ và lan tỏa bản sắc dân tộc, mà còn mở ra tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục truyền thống và hình thành các sản phẩm du lịch đặc sắc, đưa ngành công nghiệp không khói cất cánh trên bản đồ du lịch cả nước.

KẾT NỐI CÁC ĐIỂM ĐẾN

TUYÊN Quang được xem là vùng đất hội tụ đầy đủ chiều sâu văn hóa và lịch sử, cộng đồng các dân tộc giàu bản sắc với nhiều địa danh nổi tiếng. Hiện nay, toàn tỉnh có 719 di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh xếp hạng các cấp, trong đó có 213 di tích được xếp hạng cấp Quốc gia, 289 di tích được xếp hạng cấp tỉnh. Nổi bật là có ba danh thắng được Chính phủ xếp hạng Di tích Quốc gia đặc biệt gồm: Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào; Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Kim Bình; Khu danh lam thắng cảnh Quốc gia đặc biệt Na Hang - Lâm Bình. Trong năm 2024, riêng Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào đã đón trên 950.000 lượt du khách, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội, tạo việc làm và sinh kế bền vững cho người dân vùng căn cứ địa cách mạng.

Đồng chí Đỗ Trung Kiên, Trưởng Ban quản lý các khu du lịch tỉnh cho biết: “Du lịch về nguồn khám phá văn hóa, lịch sử là điểm nhấn quan trọng trong chiến lược phát triển du lịch của tỉnh. Mỗi di tích lịch sử đều chứa đựng câu chuyện lịch sử phản ánh chiều sâu văn hóa, bản sắc dân tộc và những giá trị truyền thống được lưu giữ qua nhiều thế hệ. Việc bảo tồn, khai thác và quảng bá các di sản này giúp du khách trải nghiệm chân thực, hiểu rõ hơn về lịch sử và văn hóa địa phương. Từ đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong việc gìn giữ



Lễ hội Thành Tuyên khẳng định sản phẩm du lịch văn hóa độc đáo của tỉnh thu hút du khách.

di sản tạo nên những sản phẩm du lịch mới hấp dẫn với du khách”.

Từ mảnh đất Tân Trào lịch sử đến địa đầu cực Bắc Đông Vãn, hành trình về nguồn còn in dấu tại nhiều địa chỉ đỏ như: Nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia Vị Xuyên, Di tích lịch sử Cánh Bức Mè, Cột cờ Quốc gia Lũng Cú, Dinh thự họ Vương... Những địa danh này không chỉ là không gian linh thiêng giáo dục truyền thống cách mạng mà còn giúp du khách trải nghiệm và cảm nhận sâu sắc những câu chuyện hào hùng gắn với quá khứ với lòng tự hào dân tộc. Việc kết nối những điểm đến này tạo nên những “mắt xích” quan trọng trong mạng lưới du lịch của tỉnh giúp du khách hiểu rõ hơn về bối cảnh lịch sử, trải nghiệm văn hóa của đồng bào các dân tộc trên hành trình khám phá miền đất địa đầu Tổ quốc.

PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA GIÀU BẢN SẮC

Nằm ở vị trí địa chiến lược, Tuyên Quang ngày càng khẳng định được vị thế trên bản đồ du lịch Việt Nam bằng việc gìn giữ và phát huy kho tàng di sản văn hóa phong phú, kết hợp hài hòa với không gian tâm linh và bản sắc các dân tộc. Nỗ lực đó mở ra hướng đi mới trong phát huy giá trị kết nối giữa: truyền thống và hiện đại, bảo tồn và phát triển, giữa văn hóa bản địa và sức sống du lịch trong bối cảnh hội nhập.

Mình chứng là nhiều lễ hội truyền thống được phục dựng và bảo tồn tạo sức lan tỏa rộng rãi như Lễ hội: Thành Tuyên, Lồng Tồng của dân tộc Tày; Nhảy lửa của dân tộc Pà Thẻn; Gầu Tào dân tộc Mông; Cúng tổ tiên, rửa lòng của dân tộc Lô Lô... Song song với đó, hệ thống đền, chùa,

Linh thiêng cột cờ Quốc gia Lũng Cú trên vùng cực Bắc.



Khám phá những địa danh lịch sử mặt trận Vị Xuyên trong tour du lịch “Hành quân theo bước chân anh”.

miếu mạo cổ kính trải dài khắp các địa phương góp phần làm giàu thêm không gian tín ngưỡng, mở ra tiềm năng lớn cho phát triển du lịch văn hóa - lịch sử - tâm linh. Các di sản văn hóa phi vật thể như dân ca, dân vũ, phong tục tập quán của các dân tộc được xây dựng thành các sản phẩm du lịch, được du khách trong và ngoài nước đánh giá cao.

Giáo sư, Tiến sĩ Lê Hồng Lý, Chủ tịch Hội Văn nghệ Dân gian Việt Nam nhận định: “Đồng bào các dân tộc Tuyên Quang hiện vẫn lưu giữ kho tàng văn hóa phong phú, từ ngôn ngữ, chữ viết, tri thức dân gian đến nghệ thuật trình diễn, trang phục, nhạc cụ và công cụ lao động truyền thống. Việc bảo tồn, khai thác và quảng bá những giá trị này không chỉ tiếp thêm động lực để cộng đồng duy trì và gìn giữ di sản mà còn mang đến cho du khách trải nghiệm chân thực, khẳng định Tuyên Quang là điểm đến văn hóa, tín ngưỡng giàu bản sắc”.

Giai đoạn 2025 - 2030, tỉnh đặt mục tiêu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng gắn với bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa, từng bước chuyển hóa thành nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội. Trên nền tảng đó, tỉnh chú trọng nâng cao ý thức cộng đồng, tạo sự sẵn lòng của người dân trong

gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa gắn với phát triển du lịch, tạo lợi ích kinh tế và quảng bá hình ảnh địa phương. Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào phấn đấu đáp ứng tiêu chí Khu du lịch Quốc gia đặc biệt; Lễ hội Thành Tuyên và Lễ hội hoa Tam giác mạch hướng tới trở thành sự kiện văn hóa - du lịch vườn tâm quốc tế; trong khi đó, giá trị danh hiệu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO - Cao nguyên đá Đồng Văn tiếp tục được bảo tồn và phát huy.

Với chủ trương “Lấy văn hóa để phát triển du lịch, lấy du lịch để bảo tồn và phát triển văn hóa”, Tuyên Quang xác định di sản văn hóa là nguồn tài nguyên đặc biệt để xây dựng những sản phẩm du lịch hấp dẫn, giàu bản sắc. Nhờ đó, hình ảnh du lịch của tỉnh ngày càng được khẳng định trên trường quốc tế với nhiều danh hiệu uy tín như: một trong 10 điểm đến hấp dẫn nhất thế giới do CNN bình chọn; vinh danh là Điểm đến du lịch mới nổi hàng đầu châu Á năm 2023 và Điểm đến văn hóa hàng đầu châu Á năm 2024. Kết quả trên là minh chứng sinh động cho những quyết sách đúng đắn mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đã đề ra góp phần đưa du lịch Tuyên Quang đạt nhiều thành tựu nổi bật, khẳng định vị thế trên bản đồ du lịch Việt Nam.

MỖI TUẦN MỘT CUỐN SÁCH

BÁC LÀ HỒ CHÍ MINH

■ NGỌC MAI



CUỐN sách "Bác là Hồ Chí Minh" do Lương Văn Phú biên soạn và tuyển chọn, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam mới phát hành tháng 7/2025 là cuốn sách tham khảo đặc biệt, có giá trị nhân văn sâu sắc, được đầu tư công phu, góp phần làm phong phú thêm tư liệu về cuộc đời và sự nghiệp vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Là kết quả của tình cảm kính yêu sâu sắc và niềm say mê nghiên cứu về Chủ tịch Hồ Chí Minh, tác phẩm đã khắc họa chân dung một vị lãnh tụ vĩ đại, một con người giản dị nhưng có

tâm nhìn xa trông rộng, thông qua việc phân tích hành trình tìm đường cứu nước của Bác Hồ trong bối cảnh lịch sử của dân tộc và thế giới.

Cuốn sách sử dụng những tư liệu, hình ảnh giáo Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước, qua các chặng đường hoạt động cách mạng đầy gian khổ, đến khi Người lãnh đạo thành công Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Qua đó, độc giả sẽ hiểu rõ hơn về tư tưởng, đạo đức, phong cách lãnh đạo, cùng với những bài học quý giá về lòng yêu nước, ý chí kiên cường, tư

duy độc lập, sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Mặc dù là sách lịch sử - chính trị, nội dung được trình bày vẫn giúp người đọc dễ tiếp thu, kể cả người chưa chuyên sâu lịch sử nhờ kết hợp giữa kể chuyện, phân tích, hình ảnh. Sách không chỉ nhằm mục đích thông tin mà còn truyền cảm hứng: rèn luyện đạo đức, phát triển tư tưởng, tiếp nối truyền thống.

Cuốn sách góp phần bổ sung cho hệ thống sách giáo dục, lịch sử chủ đề về Hồ Chí Minh, vừa để học tập trong nhà trường, vừa để công chúng nói chung hiểu sâu hơn, thấm hơn về

Cuốn sách tham khảo đặc biệt có giá trị nhân văn sâu sắc.

cuộc đời và sự nghiệp của Người. Sách giúp kết nối giữa quá khứ và hiện tại; từ những thử thách, quyết định của lịch sử tới những giá trị vẫn còn nguyên tính thời sự hôm nay về lòng yêu nước, đạo đức, sáng tạo, trách nhiệm.

Bạn có thể tìm sách tại Fahasa, Tiki, Shopee, Lazada hoặc vào trang web của Nhà Xuất Bản Giáo dục Việt Nam ■

Văn học nghệ thuật đồng hành cùng sự phát triển của tỉnh

■ BIÊN LUÂN

Văn học, nghệ thuật (VHNT) là kết tinh tinh túy của văn hóa, nơi hội tụ trí tuệ, tâm hồn và bản sắc của mỗi vùng đất. Ở Tuyên Quang, mảnh đất cội nguồn cách mạng, nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, VHNT đã trở thành dòng chảy lặng lẽ nhưng bền bỉ, góp phần gìn giữ di sản, khắc họa bản sắc văn hóa, quảng bá hình ảnh quê hương và cổ vũ mạnh mẽ tinh thần thi đua lao động sản xuất trong Nhân dân.

Những văn nghệ sĩ tiêu biểu xứ Tuyên

HỘI VHNT tỉnh Tuyên Quang hiện có trên 300 hội viên, hoạt động ở nhiều chuyên ngành gồm: Văn học, mỹ thuật, nhiếp ảnh, âm nhạc, múa, sân khấu, điện ảnh, văn nghệ dân gian. Họ là những người đã bên bìa "đất cát tìm vàng", đưa chất liệu dân gian, cuộc sống thường ngày vào sáng tác, khơi dậy sức sống mới cho vốn cổ. Không ít tác phẩm đã trở thành dấu son trong đời sống văn hóa cộng đồng, tiêu biểu như cổ họa sĩ Đinh Vương với các bức ảnh "Trúc Ván Chải", "Chợ Đồng Văn", "Cuộc mít tinh ở Thác Vẽ" hiện được lưu giữ tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam. Nghệ sĩ nhiếp ảnh Nông Tú Tường với "Đất quê", "Xuân biên giới" để lại dấu ấn khó phai, giành nhiều giải thưởng ở các kỳ liên hoan ảnh nghệ thuật toàn quốc.

Trong văn chương, Nguyễn Trần Bé gây tiếng vang với tiểu thuyết "Thạch tử huyết" đoạt Giải thưởng VHNT của Hội Nhà văn Việt Nam. Nhà văn Chu Thị Minh Huệ được nhiều người gọi bằng cái tên đầy hình tượng: "Sứ giả lặng thầm của miền đất", ghi dấu ấn bằng tiểu thuyết "Chữ đất" lọt vào chung khảo cuộc thi tiểu thuyết của Hội Nhà văn Việt Nam, đoạt giải B của Hội VHNT các dân tộc thiểu số Việt Nam; cùng các tác phẩm "Bông dẻ đầm sương", "Ngược dòng thiên di", "Mười hai tầng trời" được giới phê bình đánh giá cao. Tiểu thuyết "Rừng có tiếng người" của Đinh Công Diệp, "Rẽ rừng" của Đỗ Anh Mỹ đều nhận giải thưởng cao tại các cuộc thi cấp trung ương.

Trong lĩnh vực thơ ca, nhà thơ



Hội VHNT tỉnh tổ chức triển lãm ảnh nghệ thuật.

Ảnh: P.V

Tạ Bá Hương là một trong những gương mặt tiêu biểu của văn học nghệ thuật tỉnh Tuyên Quang, với các tập sách: "Đêm trở giấc", "Đôi mắt đợi", "Người ở bến Lù"... Trong mấy năm liên tiếp gần đây anh đều đoạt giải cao về văn học của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam, của Hội VHNT các dân tộc thiểu số Việt Nam. Một số tác phẩm thơ của anh được đưa vào đề thi chính thức kỳ thi học sinh giỏi khối các trường THPT và kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 tại một số tỉnh trong nước.

Không chỉ dừng lại ở giá trị nghệ thuật, VHNT Tuyên Quang

còn bước ra đời sống. Các ca khúc như "Tiếng đàn Then" của nhạc sĩ Tăng Thịnh, "Lời Then gọi bạn" của nhạc sĩ Hoàng Tuấn được trao giải cao ở Liên hoan âm nhạc toàn quốc, đồng thời lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Đặc biệt hơn, một số tác phẩm của văn nghệ sỹ xứ Tuyên đoạt giải thưởng quốc tế như: Tác phẩm "Tắm ảnh ngày mưa" của tác giả Quang Minh đoạt Huy chương Đồng cuộc thi ảnh nghệ thuật quốc tế; Tiểu thuyết "Đất cánh đồng Chum" của tác giả Trịnh Thanh Phong, tập bút ký "Một rêu Mè Công" của nhà thơ Cao Xuân Thái.

Định hướng mới, tâm nhìn xa

Trong bối cảnh hội nhập và phát triển mới, yêu cầu đặt ra cho VHNT Tuyên Quang không chỉ là gìn giữ bản sắc, quảng bá hình ảnh mà còn phải bắt nhịp hơi thở thời đại. Trên tinh thần Nghị quyết số 23 của Bộ Chính trị (năm 2008) về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới và định hướng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ nhất nhiệm kỳ 2025 - 2030, VHNT Tuyên Quang được xác định tiếp tục đồng hành cùng sự nghiệp phát triển chung, góp phần hiện thực hóa khát

vọng xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Theo đó, tỉnh Tuyên Quang đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho đội ngũ văn nghệ sĩ sáng tạo tác phẩm có giá trị. Trên hành trình sáng tạo tác phẩm, đội ngũ văn nghệ sĩ trong tỉnh đã tìm tòi, đổi mới phương pháp thể hiện, trong đó nhiều tác phẩm đều bám sát các chất liệu của đời sống xã hội, các khuynh hướng mới. Việc ứng dụng các trào lưu trong thực tế sáng tác, tạo nên sự phá cách trong từ thể tài, hướng đến những giá trị mới trong thẩm mỹ nghệ thuật.

Nhà thơ Tạ Bá Hương, Chủ tịch Hội VHNT tỉnh, Tổng Biên tập Tạp chí Văn nghệ Tuyên Quang chia sẻ: "Trong giai đoạn mới, VHNT của tỉnh sẽ tập trung đẩy mạnh sáng tác các tác phẩm chất lượng cao, phản ánh chân thực đời sống và khát vọng Nhân dân, đồng thời khẳng định "bản giao hưởng" văn hóa mới của tỉnh sau sáp nhập. Song song với đó là bồi dưỡng đội ngũ trẻ, nhất là văn nghệ sĩ người dân tộc thiểu số, để bảo đảm sự kế thừa và phát triển bền vững. Tập trung ứng dụng công nghệ số trong sáng tạo và quảng bá tác phẩm, nhằm mở rộng công chúng, gần VHNT với thực tiễn đời sống và định hướng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ nhất nhiệm kỳ 2025 - 2030, VHNT Tuyên Quang trong kho tàng VHNT của cả nước".

Đội ngũ văn nghệ sĩ của tỉnh bằng sự lao động sáng tạo nghiêm túc và tâm huyết, đang viết tiếp những trang mới, khẳng định VHNT không chỉ là "tiếng lòng" của quê hương, mà còn gieo vào lòng công chúng những giá trị nhân văn, bồi dưỡng lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, ý thức giữ gìn văn hóa truyền thống, khích lệ tinh thần thi đua; là động lực góp phần đưa Tuyên Quang nhích bước cùng dân tộc trong kỷ nguyên mới ■

Những bài ca đi cùng năm tháng

■ HẢI ANH

Có những giai điệu khi cất lên không chỉ là âm thanh mà là tiếng vọng của lịch sử, ký ức thời đại được dệt nên bởi ca từ và nốt nhạc. Mỗi bài hát như một thước phim quay chậm, kể chuyện đất nước, chuyện xứ Tuyên anh hùng. Nhiều ca khúc trong số đó, nhất là ca khúc viết về Đảng đã vượt khỏi khuôn khổ nghệ thuật, trở thành bản hùng ca, tình ca bất tử, chạm đến trái tim bao thế hệ.

Lời ca gặp lịch sử, giai điệu hóa sử thi

NẾU lịch sử nuôi dưỡng âm nhạc bằng nguồn cảm hứng và chất liệu sáng tác thì âm nhạc lại thổi hồn vào từng trang sử, biến những sự kiện tưởng chừng khô cứng thành giai điệu dễ nhớ, dễ hát, dễ đi vào lòng người. Trong dòng chảy ấy, những ca khúc ca ngợi Đảng vang lên như tiếng gọi từ trái tim, khắc họa niềm tin son sắt, hun đúc lý tưởng cách mạng và thôi thúc bao thế hệ vững bước dưới cờ Đảng vinh quang.

Âm nhạc cách mạng không chỉ dừng ở hùng ca mà còn là tình ca thấm đẫm nhân văn. “Đảng đã cho ta một mùa xuân” của nhạc sĩ Phạm Tuyên ra đời năm 1960 khi miền Bắc bước vào kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Với giai điệu trẻ trung, lãng mạn, dễ hát, hơn sáu thập kỷ qua, “Đảng đã cho ta một mùa xuân” trở thành giai điệu mở đầu cho những mùa xuân mới và là khúc ca bất tử được hát lên trong các kỳ Đại hội Đảng, hội diễn văn nghệ quần chúng hay những ngày hội non sông như một lời khẳng định về tương lai tươi sáng dưới ngọn cờ Đảng.

Nối tiếp giai đoạn lịch sử trên, năm 1975, “Đất nước trọn niềm vui” của nhạc sĩ Hoàng Hà lại cất lên trong bối cảnh cả dân tộc hân hoan mừng ngày thống nhất, non sông liền một dải. Hơn cả một bài ca chiến thắng, “Đất nước trọn niềm vui” đã trở thành bản hùng ca về khát vọng hòa bình và thống nhất, đi cùng năm tháng, trọn vẹn trong niềm vui của muôn triệu con tim đất Việt.

Và cũng từ niềm hân hoan ấy, năm 1976, nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn sáng tác ca khúc “Đảng là cuộc sống của tôi” khi nước nhà đã thống nhất, non sông thu về một mối. Từ ca từ giản dị nhưng hào sảng đã chạm đến trái tim người nghe: “Đảng làm nên bài ca chiến



Giai điệu cách mạng trong tiết mục văn nghệ của học sinh Trường THPT Việt Vinh, góp phần nuôi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước trong thế hệ trẻ.



Tiết mục văn nghệ mang đậm bản sắc dân tộc chào mừng Đại hội Đảng bộ xã Sơn Vĩ lần thứ I.

thắng/Cho đất nước và tình yêu/Cho mọi ước mơ trên đời/Ôi, Đảng của tôi ơi mãi mãi ơn Người”. Ca khúc không chỉ khắc họa công lao to lớn của Đảng trong sự nghiệp giải phóng dân tộc mà còn gói trọn tình cảm tha thiết, niềm tự hào của mỗi người dân khi được sống trong độc lập, tự do. Điều đặc biệt, “Đảng là cuộc sống của tôi” không hô hào, khẩu hiệu mà thấm đẫm chất trữ tình. Âm nhạc nhẹ nhàng, tha thiết,

ca từ mộc mạc, gần gũi, khiến mỗi người nghe như được bày tỏ tình cảm sâu nặng với Đảng, với Tổ quốc.

Cựu chiến binh Nguyễn Văn Tiến (95 tuổi đời, 75 năm tuổi Đảng), phường Hà Giang 2 bồi hồi nhớ lại: “Những bài hát thời chiến, chúng tôi nghe không chỉ bằng tai mà bằng cả trái tim. Mỗi ca khúc như một lát cắt lịch sử, mảnh ghép của tâm hồn dân tộc, vừa là tiếng lòng riêng, vừa là khúc ca chung của cả thời đại”.

Tuyên Quang - nguồn cảm hứng bất tận cho âm nhạc

Tuyên Quang với cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, giàu truyền thống cách mạng cùng bản sắc văn hóa đa dạng của cộng đồng các dân tộc thiểu số đã trở thành nguồn cảm hứng bất tận cho các nhạc sĩ. Nhiều ca khúc vượt lên thử thách thời gian, thành hành trang tinh thần, đồng hành cùng lịch sử phát triển bền vững của xứ Tuyên.

“Rừng Tuyên Quang in bóng Tân Trào” của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý là một minh chứng điển hình. Suốt nhiều thập kỷ qua, mỗi khi cất lên giai điệu “Suối vẫn hát, (ấy mây) núi vẫn cao, rừng Tuyên Quang vẫn in bóng Tân Trào”, “Nước Việt Nam mình sinh ra giữa chôn dẫy”, người nghe như được trở về với cội nguồn lịch sử, với những quyết sách quan trọng định hình diện mạo non sông. Bài hát đã vượt khỏi khuôn khổ của một sáng tác nghệ thuật để trở thành biểu tượng ký ức, sống mãi cùng năm tháng.

Nếu “Rừng Tuyên Quang in bóng Tân Trào” khơi gợi ký ức về cội nguồn cách mạng thì “Sông Lô chiều cuối năm” của nhạc sĩ Minh Quang lại vang lên như bản trường ca bất tận của dòng sông lịch sử. Không chỉ khắc họa vẻ đẹp trữ tình của non nước, ca khúc còn gắn liền với hào khí chiến thắng sông Lô năm 1947. Sự hòa quyện giữa chất trữ tình và âm hưởng sử thi đã tạo nên sức sống trường tồn cho tác phẩm. Mỗi khi giai điệu ấy vang lên, lớp lớp ký ức lại ùa về, nỗi quá khứ bị tráng với hiện tại thanh bình, tươi đẹp.

Ngoài những ca khúc bất hủ, Tuyên Quang hôm nay còn ngân vang giai điệu trẻ trung, tươi mới qua lăng kính sáng tạo của nhiều thế hệ nhạc sĩ, với các tác phẩm như: “Tuyên Quang ơi!”, “Hương sắc Tuyên Quang”, “Tuyên Quang miền quê yêu dấu”, “Về Tuyên Quang đi em”... Chính sự đa dạng ấy đã chứng minh âm nhạc về Tuyên Quang không bao giờ lạc nhịp, bởi nó bắt nguồn từ dòng chảy bất tận của lịch sử và tình yêu quê hương - những giá trị bất biến không bao giờ phai nhạt.

Âm nhạc và lịch sử khi hòa quyện đã tạo nên những bản hùng ca bất tử và tình ca thấm đẫm nhân văn. Với Tuyên Quang, kho tàng ca khúc không chỉ là di sản nghệ thuật mà còn tiếp thêm niềm tin, khát vọng cho hôm nay và mai sau. ■

Hương vị mùa Thu

Truyện ngắn: TRỊNH THANH PHONG



Nhiều mô hình đèn Trung thu diễn diễu trên đường phố.

SAU những cơn mưa dài, mùa thu về trời cao xanh lồng lộng. Chiều xuống, nắng mỏng tang như những dải lụa buông trên những tán cây vàng quả chín, hương quả tràn khắp đất trời gọi trong lòng người những băng khuâng, thương nhớ về những kỷ niệm một thời xa vắng. Lụt trong nỗi niềm ấy, hương vị ấy, ông Mong như gặp lại tuổi thơ mình. Chiều buông, vầng trăng thu nhỏ dần như quả bưởi vàng tỏa sáng dưới chân núi Lão. Ông chống gậy thông dong từng bước trên con đê làng, con đê đã được phủ bê tông nhẵn thín chạy dọc bờ sông, ven đê xanh rờn cỏ voi và những hàng cây muồng trắng. Ông vừa đi vừa ngắm cảnh, đến chỗ cổng nhà văn hóa làng thấy người người tấp nập, tiếng dao chặt, cửa xê rộn ràng. Ông dừng lại nhìn ngắm rồi rẽ vào chỗ cây đa, ông tựa cái gậy vào gốc đa, vuốt râu ngửa mặt nhìn trời. Gió trời cũng lồng lên, vầng trăng cao dần như đất ông về với tuổi thơ, lòng ông đang dong dẫu theo trăng thì thấy anh Chi khẽ nện vào một cây tre to từ bờ đập ao cả đi thẳng lên sân nhà văn hóa, thấy ông ngồi lặng, giọng anh Chi niềm nở:

- Ông Mong, chào ông ạ, sao ông lại ngồi đây, con mời ông vào nhà văn hóa uống nước rồi xem chúng con tái tạo những mô hình Trung thu, làng Át mình dứt điểm năm nay phải giành giải nhất ông ạ. Đi ông, anh Chi giục. Nể anh, ông Mong



Minh họa: BÍCH NGỌC

cũng chống gậy bước theo. Đến nhà văn hóa ông được anh Chi đặt ngồi vào cái bàn nước ngay góc hiên, giọng anh vẫn niềm nở:

- Ông cứ ngồi đây vừa uống nước vừa xem bọn con làm mô hình nhé.

- Cảm ơn anh, các anh cứ làm việc. Ông Mong vừa nói vừa vò chén nước trong tay, mắt cũng rộn ràng tấp nập theo công việc đang bày biện khắp sân nhà văn hóa của tổ thanh thiếu niên. Hỳ hục mãi cái mô hình cũng được dựng lên, mọi người đứng lặng cùng nhìn ngắm. Giọng anh Chi vui vẻ.

- Việc cũng tạm tạm rồi, anh em nghỉ tay rồi anh quay lại chỗ bàn nước, giọng lễ phép:

- Ông ngắm xem bọn con làm cái mô hình này được không ạ! Nghe anh Chi hỏi, ông Mong vịn cái gậy

đứng lên, mắt dụi dụi nhìn ngang, nhìn dọc rồi ông cất giọng ấm áp:

- Cũng định hỏi các anh về ý tưởng của cái mô hình này, nhưng nhìn kỹ thì ông luận ra ngay. Đó là ngọn núi, tượng trưng cho núi Lão làng Át ta, cái vòng tròn dán giấy vàng là hình ông trăng đang nhỏ lên dưới chân núi... Được lắm, nhìn mô hình là thấy trăng thu đang về quê mình, nhưng...

- Nhưng sao ạ?

- Nó còn thiếu, lẽ ra phải có mô hình nhỏ tượng trưng cho ngôi nhà văn hóa mình ngay dưới chỗ cái hình ông trăng kia. Nhà có sân, trên sân chỉ cần vài biểu tượng nhỏ hình ảnh các cháu thiếu niên vây quanh anh chi đội trưởng cùng hướng về vầng trăng là tuyệt... Nhưng...

- Nhưng là sao, khó làm à?...
- Khó gì đâu, các anh chỉ thêm ít thanh tre, nối vào chân núi Lão rồi dán giấy cho phù hợp màu như nền đất và ngôi nhà còn hình ảnh đám trẻ xúm quanh người chi đội trưởng thì khó gì...
- Vâng, vâng, chúng con không nghĩ ra, cảm ơn ông ạ!
- Ồn với huê gì, ông góp ý vậy, hay thì làm thôi nhé, chả là nhìn mô hình ông tự nhớ Trung thu thời ông mà.
- Dạ, thời ông Tết Trung thu có rằm rộ không ạ?
- Có chứ, vừa rằm rộ vừa thiêng liêng nữa. Ngắm ngời một lát giọng ông Mong thì trầm.

Thời các ông còn tuổi thơ, chỗ này là ngôi đình làng, cây đa rợp bóng còn đây, chỉ có ngôi đình thì đồ nát không giữ lại được. Ngôi đình là nơi họp làng khi có việc, hàng năm rằm thu đến, Tết Trung thu cũng tổ chức ở đây. Ngôi đình cũng được trang trí cờ hoa lồng lẩy. Các anh thanh niên đứng đầu là anh Gia - Bí thư Chi đoàn làm Trưởng ban Tổ chức. Đêm rằm đến các chi đội thiếu niên từ các xóm nối nhau đến sân đình, cùng nhau ngồi vòng tròn quanh mâm cỗ, mâm cỗ thời ấy chỉ có chuối, bưởi, ổi quê... và ít bánh kẹo do các bà mẹ ủng hộ. Khi trăng lên, nhíp trống khu vực cùng giọng ca vang khắp sân đình. Sau những bài ca tập thể, tiếng trống ca rình cũng ngắt, anh Gia Bí thư Chi đoàn phát biểu nêu rõ ý nghĩa của rằm Trung thu với tuổi thơ và anh đọc thơ của Bác Hồ.

- Vâng, vâng, chúng con không nghĩ ra, cảm ơn ông ạ!

- Ồn với huê gì, ông góp ý vậy, hay thì làm thôi nhé, chả là nhìn mô hình ông tự nhớ Trung thu thời ông mà.

- Dạ, thời ông Tết Trung thu có rằm rộ không ạ?

- Có chứ, vừa rằm rộ vừa thiêng liêng nữa. Ngắm ngời một lát giọng ông Mong thì trầm.

Thời các ông còn tuổi thơ, chỗ này là ngôi đình làng, cây đa rợp bóng còn đây, chỉ có ngôi đình thì đồ nát không giữ lại được. Ngôi đình là nơi họp làng khi có việc, hàng năm rằm thu đến, Tết Trung thu cũng tổ chức ở đây. Ngôi đình cũng được trang trí cờ hoa lồng lẩy. Các anh thanh niên đứng đầu là anh Gia - Bí thư Chi đoàn làm Trưởng ban Tổ chức. Đêm rằm đến các chi đội thiếu niên từ các xóm nối nhau đến sân đình, cùng nhau ngồi vòng tròn quanh mâm cỗ, mâm cỗ thời ấy chỉ có chuối, bưởi, ổi quê... và ít bánh kẹo do các bà mẹ ủng hộ. Khi trăng lên, nhíp trống khu vực cùng giọng ca vang khắp sân đình. Sau những bài ca tập thể, tiếng trống ca rình cũng ngắt, anh Gia Bí thư Chi đoàn phát biểu nêu rõ ý nghĩa của rằm Trung thu với tuổi thơ và anh đọc thơ của Bác Hồ.

Trung thu trăng sáng
như gương
Bác Hồ ngắm cảnh
nhớ thương nhi đồng...

Đọc xong anh giải thích bài thơ rất hay, bọn ông nghe như nhìn thấy Bác Hồ cùng vui dưới sân đình với tuổi thơ làng Át mình. Thiêng liêng lắm, cảm động lắm. Xong phần lễ, đến phần hội, tiếng trống ca rình lại vang lên, bọn trẻ được phá cỗ, cùng nhau ăn quả, bánh kẹo và kể cho nhau nghe những chuyện về chị Hằng. Sau đó các chi đội nối hàng rước đèn ông sao đi dọc đường làng, nối với các xóm thôn trong xã. Đội hình tuổi trẻ nối dài rộn lên cùng tiếng trống ca rình và lời ca dưới trăng sáng vui lắm. Vui cho đến khi trăng rằm tròn trên đỉnh đầu thì tiếng trống ca rình cũng ngừng, ai về nhà ấy nhưng hình ảnh và không khí rằm Trung thu thì cứ mãi lồng lộng trong lòng mỗi người, còn vầng vặc theo thế hệ các ông đi khắp mọi miền đất nước cho mãi đến bây giờ. Ông Mong cười khà khà rồi ngửa mặt nhìn ông trăng đang gọi thu về. Vì thế bây giờ ngoài bảy mươi rồi trong đầu ông vẫn in đậm hình ảnh đêm Trung thu ngày ấy.

- Dạ, chắc vì thế ông mới ra đây ngồi. Giọng anh Chi lễ phép...

- Phải, thấy các anh tấp nập lo Tết Trung thu cho các cháu ông mới lọ mọ chống gậy ra đây.

- Phải, chúng cháu đang cố gắng, làm sao cho đêm rằm Trung thu thật ý nghĩa, có xưa và nay để các cháu thiếu niên nhi đồng làng Át ta cùng tỏ được ý nghĩa đích thực của rằm thu để cùng lớn lên, cùng say sưa học tập và yêu mãi quê hương mình ạ. Làm được điều này thì còn giải thưởng nào bằng ông nhỉ...

- Phải, phải lắm. Các anh nghĩ được như vậy và đang làm được như vậy ông già này mừng lắm. Cái mô hình các anh đang làm đây rất ý nghĩa, nhìn là thấy quê nhà có núi non, có trăng sáng, có cờ hoa lồng lẩy khắp ngôi nhà văn hóa. Mỗi nhưng vẫn bừng sáng đường nét quê ta. Đêm rằm đến chắc vui rộn và đầm ấm, lớp trẻ lớn lên dưới rằm thu cùng sự dịu dặt của cha anh, các cháu càng tỏ tường hơn ý nghĩa thực của Tết Trung thu, các cháu vui chơi rồi lớn lên sẽ càng yêu quê cha đất tổ và sẽ biết cùng nhau truyền lại ý nghĩa của rằm Trung thu cho con cháu chúng sau này...

Ông Mong cười khà khà, anh Chi cùng mọi người cũng cười theo. Dưới chân núi Lão, vầng trăng cũng bừng lên, rằm Trung thu sắp đến rồi. Hương vị mùa thu tràn ngập khắp làng Át ■

BÙI VIỆT PHƯƠNG

Mùa thu đến

Mùa thu đến, ngỡ ngơ sau cơn bão
Cây vịn sương, đứng dọc đường tàu,
Đứa trẻ sau xe, gặm hoài giấc ngủ
Người lớn thì quên mùa hạ đã lâu.

Những lo toan lặp lại thành ra thói
Rét thì áo khăn, ấm dần lọc lõi,
Ta hồn nhiên trong ý nghĩ đầu trần
Dấn thân bằng vô ưu chân đất.

Mùa thu có riêng một cách ồn ào
Chiếc lá rơi thôi mà rừng mình mặt đất,
Chỉ có thể yêu như là bức vẽ
Màu có nhòe đi, không thể nhạt trong nhau...

LÊ MINH HẢI

Hương cổ tích

Thu về trong ngõ rất hiền
Nghe hương cổ tích ngập miền tuổi thơ
Nằm nghe bà kể chuyện xưa
Còn ngân nga mãi đến giờ thân thương

Cháu đem thị để đầu giường
Êm đêm say giấc vấn vương hương lửa
Bà tôi chống gậy lên chùa
Câu kinh thơm cả một mùa heo may

Chị cầm thị để lòng tay
Tháo thơm như thể gọt đầy lời trắng
Theo chồng lên phố bao năm
Chị không quên được hương rằm mùa xưa

Tôi ra đứng ở ngõ chùa
Thị vàng rụng xuống hương đưa bốn bề
Bà giờ nói giữa con mê
Lời kinh thơm tiếng từ bi giữa đời.

TẠ BÁ HƯƠNG

Tiếng gọi

Kéo tù và gọi nhau một tiếng
gió sắc nhọn mang lời người qua những cánh rừng
qua những thung sâu
tiếng gọi đậu vào bậc cửa
nơi bản Dao ngái ngủ

kéo tù và gọi nhau một lời
người cách mấy quá đồi
nhà cách mấy ngọn núi
lập cập vén màn mây thức dậy
đi về nơi tiếng gọi còn đắm ướt sương đêm

kéo tù và gọi nhau từ thuở hồng hoang
từ ngày lập bản
tiếng gọi đêm tìm bạn



Minh họa: DUY QUANG

ĐỖ HUY CHÍ

Vọng thu

Em xem, Thu rất khoan dung
Bao nhiêu thông thả ngã lưng chùng đôi

Bao nhiêu trong trắng đang trôi
Mất thăm thẳm hát những lời heo may

Em xem, nắng phấp phồng bay
Bộn bề nhớ nở đóa mây ngang trời

Em xem, phố xá đang người
Quán cafe vắng, đôi môi đang hồng

Em xem, dăng dặc bến sông
Bãi bờ cúc đại mệnh mông mà vàng

Ngón tay mười búp ngân vang
Đếm làm sao nổi trần gian khôn cùng

Em xem, Thu rất khoan dung
Tóc đào dạt những trập trùng buồn vui...

DIỄM MY

Giai điệu niềm tin

Sông Lô in bóng ngàn xanh,
Nơi đây nguồn cội đã thành huyền ca.
Cờ bay phấp phới muôn nhà,
Đất Tuyên* bình dậy khúc ca tình đời.

Nhớ về non nước bồi hồi,
Thủ đô Kháng chiến muôn đời vẫn son.
Giờ đây tươi thắm nước non,
Đoàn viên chung sức sắt son một lòng.

Đại hội** mở lối thênh thang,
Đang về sười ấm non ngàn nổi vui.
Dù cho cách trở muôn nơi,
Trăm hoa đua nở, ngàn lời ngợi ca.

Trên đồng lúa chín trĩu bông,
Hương chè, mật mía, ngọt lành tình quê.
Cam sành mọng quả lời thề,
Tình người son sắt, trở về bên nhau.

Đường về hạnh phúc không xa,
Nhân dân chung sức một nhà vượt lên.
Dù cho bão táp mưa sa,
Tình người son sắt, thiết tha mặn nồng.

Đất trời hòa khúc hoan ca,
Non sông gấm vóc, Tuyên ta vững bền.

*Tuyên Quang.

**Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

NGUYỄN NGỌC HẠNH

Đầu nguồn

Cho tôi xin được quay về
Gối đầu lên mảnh đất quê đầu nguồn
Nhìn con sông chảy mà buồn
Một thời mẹ gánh gian truân qua đò

Nhà nghèo bữa đói bữa no
Cả đời mẹ gánh âu lo tảo tần
Nón che kín chợ Hà Tân
Mà không che hết cơ hàn mẹ tôi

Về đây bên chỗ mẹ ngồi
Dép ai một chiếc lẻ đôi bên đàng
Chân trần lặn lội dò ngang
Nhớ đôi dép mẹ thương mòn đời con

Về đây lặng lẽ đầu non
Chợ quê bóng mẹ vẫn còn đầu đây
Gối đầu lên gánh hàng đầy
Như là con gối trên tay mẹ hiền

Vàng trắng đầu núi rơi nghiêng
Cong cây đôn gánh từng phiên chợ chiều
Đường làng chân mẹ liêu xiêu
Tay cầm đôi giống tiếng kêu xé lòng

Làm gì cho thỏa ước mong
Giờ con xin gánh nỗi lòng mẹ thôi.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

Nhớ Chi bộ Đảng đầu tiên

Đầu năm 1940, phong trào cách mạng ở thị xã Tuyên Quang đã phát triển mạnh, đòi hỏi phải có một tổ chức cộng sản đủ sức lãnh đạo đấu tranh. Ngày 20 tháng 3 năm 1940, Chi bộ Mỏ Than gồm 7 đảng viên được thành lập dưới sự chỉ đạo của Xứ ủy Bắc Kỳ, cử đồng chí Vũ Mùi làm Bí thư. Đây là Chi bộ Đảng đầu tiên của Tuyên Quang.



Các đồng chí lãnh đạo tỉnh thăm Di tích Chi bộ Mỏ Than nhân kỷ niệm 85 năm thành lập Chi bộ.



Di tích Chi bộ Mỏ Than.

Ảnh: CẢNH TRỰC

chúng đã kiên trung, ngoan cường chịu mọi cực hình, bảo vệ tổ chức. 10 trong số 11 người đã anh dũng hy sinh, trong đó có chị Đào Thị Hỷ đang có mang và chồng chị là anh Cao Văn Dương. Sự kiên trung của 11 quân chúng trong cuộc vây bắt này đã bảo vệ Chi bộ Mỏ Than an toàn.

Sau cuộc tấn công triệt phá cơ sở ở Hồng Lương và soi Sính, thực dân Pháp tung mật thám lùng sục khắp nơi, ráo riết khoanh vùng tạo thành vòng đai kiểm soát khu mỏ. Bất cứ ai bị tình nghi cộng sản đều bị bắt.

Đầu năm 1943, hai trong ba đồng chí trong ban cán sự bị bắt.

Ngày 15 tháng 3 năm 1943, đồng chí Quang Mai lại bị địch bắt, sau đó là các đồng chí Quyết Tâm, Hồng Kỳ, Trần Hải Kế, Lương Xuân Hồng. Các đảng viên và quần chúng bị tra tấn dã man. Thực dân Pháp không tìm thêm được manh mối nào khác nên đã đưa các đồng chí ra tòa, tất cả đều bị xử tử từ ba đến năm năm.

Trong tù, các đảng viên thành lập chi bộ nhà tù do đồng chí Quang Mai là Bí thư, nhanh chóng củng cố lại lực lượng,

chấn chỉnh đội ngũ giữ vững phẩm chất đảng viên. Đảng viên Lương Xuân Hồng và người thanh niên 16 tuổi Vũ Đình Phườn đã anh dũng chịu đựng tra tấn cực hình và hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của Đảng.

Mặc dù Chi bộ Mỏ Than và Ban cán sự bị khủng bố tan vỡ, nhưng sự tồn tại và hoạt động của Chi bộ đã đóng góp xứng đáng cho lịch sử cách mạng thị xã Tuyên Quang. Địa điểm thành lập Chi bộ Mỏ Than đã trở thành Di tích lịch sử với các hạng mục nhà bia, nhà sàn lưu niệm và các công trình phụ trợ khác; trở thành nơi giáo dục lịch sử cách mạng cho đảng viên và nhân dân trong tỉnh.

Đảng bộ tỉnh đang chuẩn bị tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030, để ra những quyết sách cho chặng đường phát triển mới của địa phương. Phấn khởi vì Đảng bộ tỉnh không ngừng lớn mạnh, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh vẫn mãi nhớ Chi bộ Mỏ Than - Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh, những hạt nhân cách mạng đầu tiên để có hôm nay.

MINH AN

(Theo các tài liệu lịch sử)

LÃNH ĐẠO PHONG TRÀO CÁCH MẠNG

NGAY sau ngày thành lập, Chi bộ Mỏ Than tổ chức treo cờ đỏ búa liềm ở ngã tư đường gần sân vận động và trong mỏ. Truyền đơn khẩu hiệu được dán và rải ở nhiều nơi, kêu gọi mọi tầng lớp Nhân dân binh lính đoàn kết đứng lên làm cách mạng đánh đổ thực dân Pháp thống trị, giành lấy tự do cơm áo.

Thực dân Pháp lỏng lẻo bắt bớ. Ngày 21 tháng 1 năm 1941, chúng bắt một số công nhân mỏ than trong đó có hai đảng viên. Chi bộ Mỏ Than họp bất thường để củng cố tổ chức và đối phó với tình hình cụ thể nhằm buộc địch

phải thả người. Ngày 28 tháng 1 năm 1941, các đảng viên của Chi bộ là Quyết Tâm và Hồng Kỳ thực hiện nhiệm vụ treo cờ đỏ búa liềm trên đỉnh núi Dùm. Địch không xác định được cơ sở đảng và không tìm được chứng cứ đành phải thả những người bị bắt.

Ngày 31 tháng 1 năm 1941, địch bắt đảng viên Lương Quang Mai. Chi bộ lại tổ chức treo cờ và rải truyền đơn ở Chùa Hang ngày 3 tháng 2 năm 1941. Pháp phải thả đồng chí Quang Mai.

Chi bộ Mỏ Than tiếp tục tổ chức rải truyền đơn và áp phích ở nhiều nơi trong thị xã, phản đối Pháp tuyên án tử hình anh em binh sĩ làm binh biến ở Đô

Lương, Nghệ An; kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động, yêu sách lập nghiệp đoàn...

Được sự chỉ đạo của Xứ ủy, Chi bộ Mỏ Than nhanh chóng chuyển các tổ chức phản đế sang các đoàn thể cứu quốc.

Pháp cho mật thám thu gom và lùng sục ráo riết. Chúng đã đánh hơi thấy cách mạng ở vùng mỏ than và những người chúng nghi ngờ.

NGHỀ TẮM GƯƠNG

HY SINH ANH DŨNG

Ngày 15 tháng 2 năm 1942, địch vây bắt 11 quân chúng ở soi Hồng Lương và soi Sính, tra tấn hết sức dã man. Nhưng quần

TẢN VĂN

Hạt cốm quê

■ THIÊN THANH



Minh họa: XUÂN ĐỨC

Mỗi khi heo may trở mình trong buổi sớm, giữa khoảng trời bằng lăng sương, tôi lại nghe như phảng phất đầu dây mùi hương cốm dịu ngọt. Thứ hương thơm thanh khiết ấy không chỉ gói mùa, mà còn khơi dậy cả một miền ký ức xa xôi - những ngày thơ ấu ven đô, nơi lũ trẻ chúng tôi ríu rít theo mẹ ra đồng ngắt những bông lúa nếp sữa.

Mẹ gánh về những bó lúa xanh ngời, hạt căng tràn nhựa sữa, còn đầm hơi thở đồng quê. Đôi bàn tay gầy guộc của mẹ thoăn thoắt tuốt hạt, để rơi lách tách vào nong tre, như từng giọt ký ức đang rơi vào miền tuổi nhỏ. Rồi ngon lúa bập bùng dưới bếp, hạt nếp rang lên thơm dịu dịu, mùi hương lan khắp gian nhà tranh, quấn quýt cả không gian. Và rồi, nhịp chày bắt đầu cất lên trên cối đá. Nhịp khoan, nhịp nhặt, khi khê khằng, khi ngân dài, như khúc nhạc mùa thu vang vọng. Mỗi tiếng chày là một nhịp đập của thời gian, là lời ru mộc mạc đưa tuổi thơ chúng tôi lớn lên.

Trong niềm háo hức, chúng tôi chờ đợi để được mẹ trao nắm cốm đầu tiên. Những hạt cốm non xanh biếc, dẻo quánh, còn ẩm hơi lửa, quện trong lòng bàn tay bé nhỏ. Đặt vào miệng, vị ngọt bùi lan tỏa, vừa thanh, vừa nồng, như thể cả hồn đất trời quê mẹ thấm vào đó. Thuở ấy, nhà nghèo, đâu có quà bánh gì nhiều, nhưng chỉ cần một nắm cốm do mẹ làm, tuổi thơ chúng tôi đã ngập tràn niềm hạnh phúc.

Tháng năm trời miết, tôi rời làng quê, đi qua bao miền đất mới, được biết đến nhiều loại cốm, được thưởng thức những hạt cốm tinh xảo của đất Hà Thành, của làng Vòng, Mễ Trì, gói trong lá sen hồ Tây. Chúng thanh tao, sang trọng, đầy mỹ vị. Nhưng kỳ lạ thay, chưa loại cốm nào đủ sức khiến tôi rung động như hạt cốm quê nghèo mẹ làm ngày ấy. Bởi trong hương cốm xưa, không chỉ có vị nếp non, mà còn có hơi thở của đồng đất, có bàn tay chai sần của mẹ, có tiếng cười trong trẻo của lũ trẻ con nghèo chờ đợi.

Giờ đây, khi mái tóc đã pha sương, tôi hiểu rằng: đời người cũng như mùa, có lúc non tơ, có khi chín rộ, rồi đến đọt thu vàng nhạt nhòa. Mỗi mùa đều để lại cho ta một mùi hương riêng. Và hương cốm mùa thu, với tôi chính là hương của kỷ ức, hương của tình mẹ, hương của sự bình yên không gì thay thế.

Có những buổi chiều giữa phố xá chật chội, thoáng bắt gặp gói cốm xanh ai ngang qua, tim tôi chợt thất lại. Như được trở về mái bếp nhỏ ngày xưa, nơi bàn tay mẹ cần mẫn, nơi nhịp chày ngân nga như lời nhắc nhở.

Hạt cốm quê... một thức quà bình dị, nhưng mang trong nó sức mạnh kỳ lạ: níu giữ bước chân người xa xứ, xoa dịu tâm hồn giữa chông chênh cuộc sống. Và hơn hết, nó nhắc nhở tôi rằng: có những hương vị không bao giờ phai - hương vị của tình mẹ và tuổi thơ, như mùa thu vĩnh viễn ở lại trong lòng người.



Việc tử tế

Nhiều năm nay, cứ vào dịp kỷ niệm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2/9, Bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh đều tổ chức phẫu thuật Phaco điều trị bệnh đục thủy tinh thể miễn phí cho các đối tượng chính sách. Đã có rất nhiều thương binh, bệnh binh, cựu chiến binh... được khám chỉ định phẫu thuật và miễn phí kính nội nhãn, xét nghiệm, tiền phẫu, tiền giường, tiền thuốc sau phẫu thuật...

Là bệnh viện quan trọng phía Nam chuyên sâu về mắt, việc làm theo lời Bác Hồ dạy “lương y phải như từ mẫu” luôn được nhiều tập thể, cá nhân trong bệnh viện đặt lên hàng đầu, lấy ý đức làm kim chỉ nam cho tu dưỡng, rèn luyện. Qua đó, đã xuất hiện nhiều gương người tốt việc tốt, lấy việc “làm theo gương Bác” làm “món quà” cho người bệnh. Cụ thể như Bác sĩ chuyên khoa I Nguyễn Quang Đại, với vai trò Bí thư Đoàn Thanh niên đã tình nguyện đến Bệnh viện dã chiến số 1 trong suốt quá trình Thành phố chống chọi dịch Covid-19. Ngay cả khi bị nhiễm bệnh, anh vẫn không quản ngại nguy hiểm, tự cách ly và trở lại “chiến đấu” sau khi khỏi nhiễm. Là một trí thức trẻ đầy nhiệt huyết, bác sĩ Đại còn khởi xướng và trực tiếp tổ chức Chương trình “Khám mắt miễn phí và tặng kính cho người dân có hoàn cảnh khó khăn” tại Đồng Tháp, Vĩnh Long, Lâm Đồng. Việc đạt Giải thưởng Phạm Ngọc Thạch của bác sĩ Đại không chỉ làm rạng danh tuổi trẻ bệnh viện mà còn khẳng định sức sống mạnh mẽ của phong trào “Người tốt việc tốt”, góp phần vun đắp môi trường

Làm theo gương Bác ở Bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh



Hoạt động khám, tầm soát miễn phí bệnh glôcôm cho người dân hằng năm.

y tế nhân văn. Hay như tấm gương của chị Tạ Thùy Linh, Trưởng phòng Quản lý chất lượng, đã cải tiến khắc phục, nâng cao quy trình kỹ thuật, quy định an toàn nhằm phòng ngừa và hạn chế tai biến, sự cố y khoa. Với vai trò là Chủ tịch Công đoàn, chị còn tiên phong trong Chương trình “Túi thuốc gia đình hỗ trợ đồng bào chịu ảnh hưởng do bão số 3”; đồng thời vận động viên chức, người lao động đóng góp 183 triệu đồng cho đồng bào gặp nguy khó.

Năm 2025, Đảng ủy bệnh viện đã ban hành kế hoạch về việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ

Chí Minh; trong đó, chú trọng sự hài lòng của người bệnh. Theo đó, đảng viên, viên chức, người lao động Bệnh viện Mắt đều đăng ký “làm theo Người” bằng hành động cụ thể, thực chất gắn với nhiệm vụ và vị trí việc làm. Đảng ủy bệnh viện còn duy trì nề nếp các hoạt động chào cờ, sinh hoạt dưới cờ, thi kể chuyện về Bác Hồ nhằm giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện cả về ý đức và phẩm chất đạo đức, lối sống cho cán bộ đảng viên. Ngoài ra, Đảng ủy còn triển khai cho đảng viên xây dựng cam kết, chương trình hành động, tu dưỡng, rèn luyện hằng năm rất chi tiết và rõ ràng, không làm cho có, làm

chung chung... Vì vậy, không ít tấm gương bình dị mà cao quý đã xuất hiện trong lao động hằng ngày.

Đảng ủy Bệnh viện cũng đã xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh, đưa vào sử dụng công trình tủ sách (37 tựa sách); tạo các mã QR chứa các nội dung, tài liệu liên quan đến cuộc đời, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh để đảng viên, viên chức và người lao động thuận tiện nghiên cứu, tìm hiểu và học tập. Tổ chức biểu dương, khen thưởng kịp thời các gương điển hình trong công tác hỗ trợ, chăm sóc người bệnh; các y - bác sĩ tận tình chăm sóc, cứu chữa đối với những ca bệnh khó; được người bệnh, thân nhân người bệnh gửi thư cảm ơn. Đó là Thầy thuốc Ưu tú Huỳnh Thúc Thái, Trưởng phòng Điều dưỡng, đã tổ chức hơn 50 chuyên đề điều dưỡng với gần 60 buổi sinh hoạt; tạo điều kiện cho điều dưỡng, kỹ thuật học viên cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn.

Mười năm qua, đã có 4 gương sáng thầy thuốc, 7 tập thể, 16 cá nhân tại Bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh được vinh danh “Điển hình tiên tiến học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, giai đoạn 2016 - 2025.

NGỌC QUỲNH
(Theo Báo Nhân dân)

MÓN NGON CUỐI TUẦN

Sau khi Tuyên Quang và Hà Giang sáp nhập, vùng đất này trở thành một “kho tàng” ẩm thực phong phú, hội tụ tinh hoa của các dân tộc Mông, Dao, Tày, Lô Lô... Mỗi món ăn, thức uống không chỉ gắn liền với tập quán sinh hoạt, mùa vụ và canh tác, mà còn được nâng tầm thông qua Chương trình OCOP - từ sản phẩm bản địa trở thành hàng hóa có giá trị kinh tế, văn hóa và du lịch.

Món ăn dân tộc - linh hồn từ nương rẫy và bếp lửa

Ẩm thực nơi đây trước hết bắt nguồn từ cây lúa, cây ngô, con gà, con cá - những thứ gần gũi trong sản xuất và đời sống hằng ngày.

Người Mông sống trên nương cao gần bó với cây ngô, vì thế món mèn mèn từ ngô, phở ngô đã trở thành món ăn thường nhật. Vào các phiên chợ hay lễ hội, thắng cố - món hầm truyền thống với nhiều loại thịt và gia vị - lại là nơi để cộng đồng gặp gỡ.

Người Dao giữ nếp ăn uống giàu tính được liệu. Các món gà hầm được liệu quý,

Tinh hoa ẩm thực Tuyên Quang

■ HOÀNG ANH

cá kho lá rừng thể hiện tri thức bản địa trong việc dùng thảo mộc vừa để ăn ngon, vừa để bồi bổ sức khỏe.

Người Tày nổi tiếng với các loại bánh: bánh khảo, bánh chưng đen, cùng món xôi ngũ sắc - không chỉ đẹp mắt mà còn mang ý nghĩa tâm linh, tượng trưng cho ngũ hành, cầu mong mùa màng thuận lợi. Vịt quay lá mắc mật cũng là đặc sản làm say lòng du khách bởi vị béo ngậy quyện với hương thơm núi rừng.

Người Lô Lô gìn giữ nhiều món ăn gắn liền với tập quán săn bắt và canh tác: bánh tam giác mạch, thịt hun khói, xúc xích gác bếp. Đây vừa là cách dự trữ thực phẩm mùa đông, vừa tạo nên hương vị độc đáo khó nơi nào có được.



Du khách khám phá không gian, ẩm thực người Dao tại Hồng Thu homestay, thôn Nặm Đăm, xã Quán Bạ.

Ảnh: THU PHƯƠNG

Thức uống - tinh hoa chè Shan tuyết và nước lá rừng

CHÈ Shan tuyết cổ thụ là “báu vật” của vùng cao Tuyên Quang. Cây chè hàng trăm năm tuổi mọc trên núi cao quanh năm mây phủ, búp chè to, phủ lớp lông trắng như tuyết. Khi pha, nước vàng óng, hương thơm dịu, vị chất thanh, hậu ngọt sâu. Người dân coi chén chè Shan là lời chào thân tình, là biểu tượng của sự thanh khiết.

Nước lá rừng là thức uống dân dã nhưng giàu giá trị. Người Dao, Tày, Mông thường nấu cỏ ngọt, ngải rừng... thành nước uống hằng ngày. Thức

uống này thanh mát, hỗ trợ tiêu hóa, phòng bệnh - phản ánh tri thức y học bản địa.

Trà mật ong là sự kết hợp hoàn hảo giữa chè Shan tuyết và mật ong bạc hà Đồng Văn hay mật ong Phúc Sơn. Vị ngọt thanh của mật ong hòa cùng vị chất dịu của chè tạo nên thức uống bổ dưỡng, được du khách ưa chuộng.

OCOP - nâng tầm giá trị ẩm thực bản địa

TUYÊN Quang hiện có hàng trăm sản phẩm OCOP, trong đó nhiều sản phẩm gắn với ẩm thực: chè Shan tuyết Na Hang, miến dong Yên Sơn, hồng không

hạt Hàm Yên, mật ong Phúc Sơn... Những sản phẩm này đều giữ nguyên hồn cốt truyền thống nhưng đã được chuẩn hóa về bao bì, nhãn mác. Cùng với đó là chè Shan tuyết cổ thụ Hoàng Su Phì, mật ong bạc hà Đồng Văn, cam sành Tuyên Quang, thịt trâu gác bếp, bánh tam giác mạch. Đây là những sản phẩm đã khẳng định thương hiệu ở thị trường trong nước, một số đã tiếp cận xuất khẩu.

Giữ gìn và phát huy trong nhịp sống mới

SÁP nhập Tuyên Quang - Hà Giang mở ra cơ hội lớn để quảng bá tinh hoa ẩm thực. Tuy nhiên, cũng đặt ra thách thức: làm sao vừa bảo tồn được hồn cốt truyền thống, vừa phát triển theo nhu cầu thị trường.

Song song, cần tiếp tục nâng tầm sản phẩm OCOP: đa dạng hóa mẫu mã, xây dựng thương hiệu tập thể, mở rộng kênh tiêu thụ, liên kết với doanh nghiệp lành nghề. Nếu làm tốt, mỗi món ăn, thức uống không chỉ là giá trị văn hóa, mà còn là “đặc sản kinh tế” trong quá trình phát triển bền vững.



Rộn ràng khí thế chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I

■ Phóng sự ảnh: LÊ DUY

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 sẽ diễn ra trong 2 ngày 23 và 24/9. Đây là Đại hội đầu tiên sau hợp nhất tỉnh Tuyên Quang và Hà Giang.

Đại hội có nhiệm vụ tổng kết, đánh giá kết quả, mục tiêu nhiệm kỳ 2020 - 2025; đề ra mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới 2025 - 2030.

Đại hội sẽ thông báo các Quyết định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Tỉnh ủy Tuyên Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Quyết định chỉ định Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Tuyên Quang khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Quyết định của Bộ Chính trị chỉ định đại biểu dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.



Ảnh 1: Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh - nơi diễn ra Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Ảnh 2: Quảng trường Nguyễn Tất Thành trang hoàng cờ đỏ, băng rôn chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I.

Ảnh 3: Cúm pa nô chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Ảnh 4: Hệ thống đèn tuyên truyền Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Ảnh 5: Khắp các ngã đường tràn ngập sắc màu cờ đỏ.